

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2020/HSST
Ngày 08 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

2. Bà Trần Thị Thọ

- Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Lại - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Mai - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/HSST ngày 16 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, Sinh năm: 1988; HKTT: Số 20 phố T, phường B, quận H1, thành phố H2; Nghề nghiệp: không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Mạnh C; Con bà: Nguyễn Thị Kim H3; Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

+ Ngày 21/03/2011 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 06 tháng tù tội “Trộm cắp tài sản”. (Đã xóa án tích)

+ Ngày 30/08/2011 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử 40 tháng tù tội “Cướp giật tài sản”. (Đã xóa án tích)

Danh chỉ bản số 453 ngày 29/11/2019 do Công an quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội lập. Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/11/2019 đến ngày 06/12/2019. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 27/11/2019, Công an phường Thanh Nhàn phối hợp với tổ công tác Y4/141 Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư Thanh Nhàn - Bạch Mai, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, phát hiện Nguyễn Đức H điều khiển xe máy Wave màu xanh BKS 29K1-430.33 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Nguyễn Đức H tự nguyện lấy từ trong cốp xe máy 01 (một) túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 02x02cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, H khai nhận là ma túy đá và giao nộp cho tổ công tác. Sau đó tổ công tác lập biên bản niêm phong, thu giữ tang vật đưa H về trụ sở Công an phường Thanh Nhàn để làm rõ.

Ngoài ra Cơ quan công an còn thu giữ của H 01 (một) xe máy Wave màu xanh BKS 29K1-430.33, SM 5478677, SK 478848 đã qua sử dụng.

Cơ quan CSĐT – CA quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Đức H.

Tại bản kết luận giám định số 7566/KLGD-PC09 ngày 06/12/2019 của phòng KTHS-CATP Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 (Một) túi nilon có khối lượng 0,230 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức H khai: khoảng 13 giờ ngày 27/11/2019, H điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh BKS 29K1-43033 đến khu vực ngã tư Trần Khát Chân - Kim Ngưu thì gặp N (bạn ngoài xã hội, không rõ lai lịch). N cho H 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 02x02 (cm) bên trong chứa ma túy đá để H sử dụng. Sau đó, H cất gói ma túy trong cốp xe máy và đi về. Khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, khi H đi đến khu vực ngã tư Thanh Nhàn - Bạch Mai, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị Cơ quan công an kiểm tra bắt giữ như trên.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải H đi xác định đối tượng tên N. Kết quả : H xác định được vị trí N cho H ma túy tại khu vực ngã tư Trần Khát Chân - Kim Ngưu, phường Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội, không xác định được Nam. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận Hai Bà Trưng không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29K1-430.33, số máy 5478677, số khung: 478848 quá trình xác minh xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Kim H4 – mẹ của H. Ngày 20/01/2020 cơ quan điều tra đã ra quyết định trao trả chiếc xe trên cho bà H4.

Tại bản cáo trạng số 68/CT/VKS-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Đức H Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù; tịch thu tiêu hủy số ma túy.

Bị cáo Nguyễn Đức H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 27/11/2019, tại khu vực ngã tư Thanh Nhàn – Bạch Mai, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, bị can Nguyễn Đức H có hành vi tàng trữ trái phép 0,23 gam Methamphetamine để sử dụng.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo có nhân thân xấu, 02 tiền án tuy đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần, không lấy đó làm bài học lại tiếp tục

phạm tội, coi thường pháp luật, bị cáo là đối tượng nghiện, nên phải có hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

* Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...”. Do đó, có thể áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, tuy nhiên bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Đức H 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/11/2019 đến ngày 06/12/2019.

* **Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

-Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy đã niêm phong bên ngoài có chữ ký của giám định viên và của Nguyễn Đức H.

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

* **Về án phí:**

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điều 23 nghị quyết 326/2016 /UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.Hội đồng xét xử
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Lưu hồ sơ

Lương Thị Thu Hà